

# Tiếp tục điều hành hoạt động ngân hàng ổn định

TRẦN TRỌNG TRIẾT  
CHUYÊN VIÊN TÀI CHÍNH-NGÂN HÀNG

Năm 2008, nền kinh tế Việt Nam đối mặt với hàng loạt những khó khăn do lạm phát, giá cả tăng cao ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống nhân dân, kết quả sản xuất kinh doanh của các ngành nghề; trong đó phải kể đến những biến động mạnh mẽ trên thị trường tiền tệ. Dưới sự chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt Nam đã thực hiện nhiều biện pháp điều hành linh hoạt về tỷ giá, lãi suất cho phù hợp với những diễn biến của thị trường tiền tệ.

Thống đốc NHNN, Tiến sĩ Nguyễn Văn Giàu, đã nhận định: “Từ giữa năm 2007 đã xuất hiện dấu hiệu bất ổn của nền kinh tế thế giới, khởi đầu là khủng hoảng tín dụng nhà ở tại Mỹ, giá dầu mỏ tăng cao, xuất hiện thông tin không chính thức về khủng hoảng lương thực vào quý I/2008... khiến hầu hết các nền kinh tế trên thế giới suy giảm tăng trưởng đáng kể. Ba trụ cột của nền kinh tế thế giới là Mỹ, Nhật và Liên minh châu Âu đều có mức tăng trưởng kinh tế chậm lại và lạm phát tăng cao.”

Nền kinh tế Việt Nam đã hội nhập sâu rộng hơn vào nền kinh tế thế giới, tính mở cửa nền kinh tế cao hơn, vì vậy cũng không tránh khỏi sự tác động về những diễn biến tiêu cực của nền kinh tế toàn cầu. Mặt khác, trong nước còn những nguyên nhân nội tại do thiên tai, dịch họa như rét kỷ lục ở miền Bắc khiến chăn nuôi gia súc, gia cầm bị thiệt hại, gieo trồng lúa bị chậm hai tháng, dịch cúm gia cầm, heo tai xanh xảy ra gây thiệt hại đến ngành chăn nuôi trong nước...

Trong năm 2007, lượng vốn đầu tư trực tiếp (FDI) và gián tiếp (FII) tăng rất mạnh. Lượng vốn FII đầu tư vào Việt Nam đạt 6,2 tỷ USD, kiều hối đạt 6,5 tỷ USD gây sức ép dư cung ngoại tệ và NHNN đã phải mua 8,7 tỷ USD trong 7 tháng đầu năm để

tăng dự trữ ngoại hối và ổn định tỷ giá.

Về khía cạnh lạm phát, Chính phủ và NHNN đã nhận biết xu hướng tăng cao từ năm 2007, vì thế đã chủ động thực hiện bằng các giải pháp như nâng tỷ lệ dự trữ bắt buộc lên gấp đôi và kiểm soát kinh doanh chứng khoán vào ngày 28/5/2007. Tiếp đó, Thủ tướng Chính phủ ban hành chỉ thị số 18/2007/CT-TTg ngày 01/8/2007 và chỉ thị số 23/2007/CT-TTg ngày 31/10/2007 về tăng cường thực hiện các giải pháp điều hành giá cả, bình ổn thị trường. Thống đốc NHNN đã ban hành Chỉ thị 06/2007/CT-NHNN ngày 02/11/2007 về đảm bảo khả năng thanh toán và kiểm soát tổng phương tiện thanh toán.

Theo kết luận của Bộ Chính trị, nguyên nhân ảnh hưởng trực tiếp đến lạm phát là do:

- (1) Chính sách tiền tệ nới lỏng trong nhiều năm;
- (2) Chi tiêu ngân sách chưa thực sự tiết kiệm, bội chi còn cao, hiệu quả đầu tư từ khu vực Nhà nước còn thấp;
- (3) Độ mở của nền kinh tế lớn, trình độ phát triển còn thấp, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế chưa cao, chi phí sản xuất hàng hóa và dịch vụ chưa hợp lý;
- (4) Nền tài chính, tiền tệ chưa vững mạnh, cho nên sức đề kháng và khả năng thích ứng còn yếu, bị tác động rất lớn của những biến động trên thị trường thế giới...

Hội đồng Tư vấn Chính sách tiền tệ quốc gia họp vào tháng 12/2007 đã đề xuất và kiến nghị với Thủ tướng thực hiện các nhóm giải pháp để kiềm chế lạm phát và được thể hiện tại văn bản số 75/TTg-KTTH ngày 15/01/2008 đã bước đầu phát huy tác dụng. Đến nay, nền kinh tế nước ta duy trì được tốc độ tăng trưởng GDP đạt 6,5%, lượng vốn FDI đăng ký đạt 31,6 tỷ USD và giải ngân đạt 4,9 tỷ USD trong 6 tháng đầu năm 2008; xuất khẩu tăng 35% so với cuối năm 2007, thu ngân sách đạt 60% kế hoạch năm, tăng 48% so với cuối năm 2007. NHNN thực hiện chính sách tiền tệ thắt chặt thông qua kiểm soát tổng phương tiện thanh toán và tăng trưởng tín dụng bằng các công cụ dự trữ bắt buộc, lãi suất, tỷ giá, nghiệp vụ thị trường mở, cho vay tái cấp vốn, đồng thời tăng cường các biện pháp thanh tra, giám sát để đảm bảo sự ổn định của hệ thống ngân hàng.



Theo Thống đốc NHNN Nguyễn Văn Giàu, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, NHNN đã ban hành Quyết định số 16/2008/QĐ-NHNN ngày 16/5/2008 về cơ chế điều hành lãi suất cơ bản Việt Nam đồng (VND). Theo đó, từ ngày 19/5/2008, các tổ chức tín dụng (TCTD) ấn định lãi suất kinh doanh (lãi suất huy động vốn, lãi suất cho vay) bằng VND đối với khách hàng không được vượt quá 150% của lãi suất cơ bản do NHNN công bố. Lãi suất cơ bản do NHNN công bố là công cụ để điều hành chính sách tiền tệ, làm cơ sở cho TCTD ấn định lãi suất cho vay phù hợp với cung cầu vốn trên thị trường; có tác động định hướng và điều tiết lãi suất thị trường tạo nên mặt bằng lãi suất huy động và cho vay hợp lý, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người gửi tiền, TCTD và người vay vốn. Định kỳ hàng tháng NHNN công bố lãi suất cơ bản và trong trường hợp cần thiết, NHNN công bố điều chỉnh lãi suất cơ bản; lãi suất cơ bản được xác định và công bố dựa trên cơ sở điều kiện của thị trường tiền tệ tín dụng và mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ trong từng thời kỳ. NHNN công bố lãi suất cơ bản từ ngày 19/5/2008 là 12%/năm và điều chỉnh tăng từ ngày 11/6/2008 lên 14%/năm. Theo đó TCTD ấn định lãi suất huy động và cho vay với mức tối đa là 18%/năm áp dụng từ ngày 19/5/2008 và 21%/năm áp dụng từ ngày 11/6/2008.

Sau hơn một tháng thực hiện cơ chế điều hành lãi suất cơ bản bằng VND, lãi suất huy động vốn của TCTD tăng lên và hình thành mặt bằng lãi suất mới phù hợp với cung cầu vốn thị trường, nguồn vốn huy động tăng nhẹ và khả năng thanh khoản các TCTD được nâng lên.

Về tình trạng đô la hóa nền kinh tế, Thống đốc Nguyễn Văn Giàu cho rằng, một trong những nguyên nhân tác động xấu đến thị trường tiền tệ Việt Nam trong thời gian qua là tình trạng đô la hóa. Đô la hóa đã có những tác động tiêu cực đối với nền kinh tế. Đô la hóa bóp méo cung cầu ngoại tệ, khiến cho tỷ giá không phản ánh chính xác cung cầu ngoại tệ và hoạt động đầu cơ ngoại tệ hết sức rủi ro. Đây là một thực trạng ngoài mong đợi, thường gặp phải ở các nền kinh tế chuyển đổi khi đồng ngoại tệ chiếm ưu thế và có xu hướng thay thế đồng bản tệ trong việc thực hiện các chức năng của tiền tệ là dự trữ giá trị, phương tiện thanh toán và đơn vị tính toán. Tại Việt Nam, đô la hóa vẫn khá phổ biến với thói quen dự trữ tài sản bằng ngoại tệ, giao dịch, mua bán, niêm yết giá bằng ngoại tệ. Hiện tượng đô la hóa gây ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả thực thi chính sách tiền tệ và chính sách tỷ giá. Mức cung tiền trở nên khó dự báo hơn và mức cầu nội tệ trong nước không ổn định ảnh hưởng đến việc hoạch định chính sách tiền tệ.

Trong những thời điểm cung cầu ngoại tệ trên thị trường mất cân bằng như một vài thời điểm trong thời gian vừa qua, tình trạng đô la hóa cũng gây thêm khó khăn cho việc ổn định trở lại thị trường ngoại tệ do đô la hóa làm tăng hiện tượng đầu cơ, bóp méo cung cầu ngoại tệ. Bên cạnh đó, đô la hóa làm giảm

nhu cầu phát triển các công cụ phòng ngừa rủi ro trên thị trường ngoại hối, không chỉ ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển thị trường ngoại hối, mà các doanh nghiệp cũng đối mặt với nguy cơ thiệt hại lớn do không có công cụ phòng ngừa rủi ro khi đồng đô la Mỹ biến động bất thường. Ngoài ra, việc niêm yết giá bằng ngoại tệ cũng khiến cho người dân bị thiệt khi thanh toán tiền mua hàng hóa do các cửa hàng áp dụng tỷ giá không thống nhất.

Nhận thức được tầm quan trọng của việc hạn chế tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế, ngày 4/7/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 98/2007/QĐ-TTg phê duyệt đề án nâng cao tính chuyển đổi của đồng tiền Việt Nam, khắc phục tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế. Tuy nhiên, Thống đốc Nguyễn Văn Giàu cũng khuyến cáo, để hạn chế tình trạng đô la hóa người dân và doanh nghiệp không nên nắm giữ ngoại tệ nếu không có nhu cầu. Đồng thời để bảo vệ lợi ích của mình, người dân cũng như các doanh nghiệp nên cân nhắc, để phòng những rủi ro do biến động tỷ giá cũng như tránh chạy theo tâm lý đám đông đầu cơ ngoại tệ.

Để bình ổn thị trường tiền tệ nói riêng và góp phần kiềm chế lạm phát nói chung, NHNN cũng đã định hướng một số chính sách hoạt động ngân hàng từ nay đến cuối năm và năm 2009 để các TCTD nắm bắt và chủ động trong hoạt động, cụ thể như sau:

**Thứ nhất;** Về chính sách tiền tệ; Chính phủ đã có chỉ đạo kiềm chế lạm phát là ưu tiên hàng đầu, vì vậy NHNN tiếp tục thực hiện chính sách tiền tệ thắt chặt nhưng có linh hoạt theo hướng tiếp tục cho vay các khu vực được khuyến khích (sản xuất, xuất khẩu, nông nghiệp và nông thôn...) góp phần tăng trưởng kinh tế. Các ngân hàng cần xây dựng kế hoạch kinh doanh thích hợp, tăng cường dự báo tín hiệu chính sách tiền tệ của NHNN. Về nguyên tắc, NHNN sẽ điều chỉnh giảm lãi suất cơ bản khi lạm phát có dấu hiệu giảm ổn định.

**Thứ hai;** Đối với tỷ giá; Nhà nước không có chủ trương phá giá đồng tiền, tiếp tục duy trì ổn định giá trị đồng tiền, giải quyết mối quan hệ giữa xuất khẩu và nhập khẩu, cải thiện cán cân thanh toán quốc tế.

**Thứ ba;** Về thiết lập kỷ cương trong hoạt động ngân hàng; yêu cầu TCTD trên địa bàn phải chấp hành chủ trương và quy định chung của Nhà nước. Giám đốc chi nhánh NHNN các tỉnh, thành phố phải chủ động kiểm tra, kiểm soát hoạt động của các TCTD trên địa bàn và xử lý nghiêm khắc các trường hợp vi phạm quy định pháp luật về tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng. Các TCTD cần nâng cao tinh thần tương trợ lẫn nhau, tránh hiện tượng cạnh tranh không lành mạnh, dẫn đến những bất ổn cho hệ thống ngân hàng.

**Thứ tư;** Về hoạt động của hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân; yêu cầu các Quỹ tín dụng nhân dân thực hiện đúng tôn chỉ và mục đích hoạt động là nhằm hỗ trợ thành viên, không đặt vấn đề cạnh tranh về lãi suất gây xáo trộn thị trường tiền tệ ■